TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-DS	*Cam Lộ, ngày 07 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 10 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q; địa chỉ trụ sở chính: Số A L, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Trương Phương N - Chuyên viên xử lý nợ Công ty M chi nhánh M1 và T theo văn bản ủy quyền số 827/UQ-MBAMC ngày 18/8/2023).

- Bị đơn: bà Thái Thị P, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: bà Phan Thị Kim C, sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trịeo Giấy uỷ quyền ngày 03/11/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Thái Thị Pĩa vụ trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP Q 2 khoản vay:

+ Khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 1141.22.504.4528101.TD ngày 05/01/2022 kèm Khế ước nhận nợ số LT121365000089.ST01/LD2201023815 ngày 10/01/2022 tính đến 30/01/2024: 1.311.031.474 đồng, trong đó tiền gốc 1.140.000.000 đồng, tiền lãi: 171.031.474 đồng;

+ Khoản nợ phát sinh tại Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay theo hạn mức tín dụng số 2108061405480143 ngày 06/8/2021 tính đến ngày 30/01/2024 là 179.550.272 đồng, trong đó nợ gốc 149.000.000 đồng, tiền lãi 30.550.272 đồng.

Tổng cộng số tiền của 2 khoản vay cả gốc và lãi mà bà Thái Thị P thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q 1.490.581.746 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Q đơn yêu cầu thi hành án, bà Thái Thị P tiếp tục chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 1141.22.504.4528101.TD ngày 05/01/2022 kèm Khế ước nhận nợ số LT121365000089.ST01/LD2201023815 ngày 10/01/2022 và Theo Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng cho vay theo hạn mức tín dụng số 2108061405480143 ngày 06/8/2021 kể từ ngày 31/01/2024 cho đến ngày bà Thái Thị P thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

Nếu bà Thái Thị P không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1000, tờ bản đồ số 38, địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 321944 do Sở TNMT tỉnh Quảng Trị cấp ngày 23/12/2021 cho bà Thái Thị P theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1142.22.504.4528101.BĐ ngày 05/01/2022 để thu hồi nợ.

- Về án phí:

+ Bà Thái Thị P phải chịu 28.358.726 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Qtiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.777.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số CC/2021/0000366 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Về chi phí tố tụng: Bà Thái Thị P phải chịu 4.800.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, do Ngân hàng TMCP Q đã ứng chi nên bà P có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 4.800.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND.H. Cam Lộ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đàn